TÒA ÁN NHÂN DÂN CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

KHU VỰC 7 – HÀ NỘI Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 777/2026/QĐST-HNGĐ *P, ngày 18 tháng 06 năm 2026*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân gia đình thụ lý số: 736/2026/TLST-HNGĐ ngày 09 tháng 06 năm 2026, giữa:

Nguyên đơn: Chị **Nguyễn Thị Thu H**, sinh ngày 24/06/1995

Căn cước công dân số: 001195037440 cấp ngày 24/07/2021.

Nơi cư trú: Đ - T, xã Y, Hà Nội.

Bị đơn: Anh **Đặng Văn V**, sinh ngày 01/04/1994

Căn cước công dân số: 001094024739 cấp ngày 24/07/2021.

Nơi cư trú: Đ - T, xã Y, Hà Nội.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 51, 55, 81, 82, 83, 84 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội về án phí, lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào Giấy chứng nhận kết hôn số 36 ngày 14/06/2013 của UBND xã V, thành phố Hà Nội.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 10 tháng 06 năm 2026 về việc các đương sự đã thật sự tự nguyện ly hôn và thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án về hôn nhân và gia đình.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 10 tháng 06 năm 2026 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 7 ngày kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Nguyễn Thị Thu H và anh Đặng Văn V.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- **Về con chung**: Xác nhận chị H, anh V có 02 con chung, tên là Đặng Trịnh Minh Đ, sinh ngày 17/7/2014; Đặng Quỳnh T, sinh ngày 18/02/2019.

Con Đặng Trịnh Minh Đ, anh chị thống nhất anh H trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng đến khi con đủ 18 tuổi hoặc có quyết định khác có hiệu lực pháp luật của Tòa án.

Con Đặng Quỳnh T, anh chị thống nhất chị H trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng đến khi con đủ 18 tuổi hoặc có quyết định khác có hiệu lực pháp luật của Tòa án.

Ghi nhận sự tự nguyện của chị H anh V, không bên nào phải cấp dưỡng nuôi con cho nhau và được quyền đi lại thăm hỏi, chăm sóc con chung không ai được ngăn cản.

- Về tài sản; công sức; công nợ: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- **Về án phí:** Chị H tự nguyện chịu toàn bộ số tiền án phí ly hôn sơ thẩm là 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng). Chị được trừ vào số tiền 300.000 đồng đã nộp tạm ứng án phí tại Thi hành án dân sự thành phố Hà Nội theo biên lai số 0013722 ngày 08/06/2026. Chị H được trả hoàn lại số tiền 150.000 đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- *VKSND khu vực 7 - HN .*
- *Phòng THADS khu vực 7.*
- *CQ đã thực hiện việc ĐKKH*
- *Các đương sự.*
- *Lưu hồ sơ; VP.*

THẨM PHÁN

Triệu Thúy Hà